

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” năm 2026 trên địa bàn phường

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi là Nghị quyết 57);

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi là Nghị quyết 71);

Căn cứ Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”;

Căn cứ Kế hoạch số 09-KH/ĐU ngày 15/9/2025 của Đảng ủy phường Phước Bình về Hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/11/2025 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường về triển khai thông báo kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 29/9/2025 của UBND phường về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”

UBND phường Phước Bình xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn phường năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng suất lao động, chất lượng dịch vụ công, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời tạo sự đồng thuận, tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và các tổ chức xã hội trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong thực hiện chuyển đổi số.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng khu phố nhằm hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà.

- Đẩy mạnh công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng chuyển đổi số trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Đồng Nai; việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng ngành, địa phương, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Xây dựng chính quyền phường theo hướng kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, lấy khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực. Phấn đấu đạt các kết quả chủ yếu sau:

Về Cải cách hành chính: Kết quả thực hiện cải cách hành chính, Chỉ số chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp hàng năm đạt loại tốt. Đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến, việc thực hiện thủ tục hành chính tinh gọn, minh bạch, hiệu quả, lấy sự hài lòng của tổ chức và cá nhân làm thước đo, góp phần nâng cao niềm tin vào bộ máy chính quyền.

Về Chuyển đổi số: Kết quả triển khai chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công đạt mức khá, tạo nền tảng để tiếp tục phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở địa phương.

III. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ

(Đính kèm Phụ lục I - Danh mục các chỉ tiêu - nhiệm vụ)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí:

- Ngân sách nhà nước.
- Vốn đầu tư của các doanh nghiệp.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

(Đính kèm Phụ lục II – Dự toán kinh phí đăng ký thực hiện nhiệm vụ)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa Xã hội

- Là cơ quan Thường trực, tham mưu, đề xuất với Đảng ủy, HĐND và UBND phường trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham gia xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường; kịp thời tham mưu các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm triển khai Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo theo chương trình công tác năm và quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu đề xuất các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phường, nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế – xã hội trong giai đoạn mới.

- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, tập trung vào các nội dung: triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, hệ thống quản lý trường học thông minh; nâng cao tỷ lệ giáo viên, học sinh sử dụng nền tảng học tập trực tuyến; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử trong quản lý và điều hành giáo dục.- Định kỳ tổng hợp, xây dựng báo cáo tháng, quý, năm về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn phường; đề xuất các giải pháp, kiến nghị phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND phường gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; đồng thời đề xuất khen thưởng, biểu

đương kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và phê bình, xử lý phù hợp đối với các trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc.

- Tham mưu UBND phường xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá kết quả chuyển đổi số đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; sử dụng kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá, xếp loại, xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Chủ trì quản lý, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực phụ trách như: y tế, giáo dục, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, thi đua – khen thưởng, kỷ luật, lao động – việc làm, đào tạo nghề, an sinh xã hội; định kỳ cập nhật số liệu phục vụ công tác quản lý, thống kê và báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu Đảng ủy, UBND phường chỉ đạo, điều hành, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường theo mục tiêu đề ra.

- Tham mưu UBND phường trong công tác xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh các văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền của UBND phường liên quan đến triển khai Kế hoạch.

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của phường; tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND và UBND phường; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật dữ liệu theo phân công.

- Tham mưu UBND phường trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin do UBND phường quản lý; phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc lĩnh vực kinh tế, hạ tầng, đô thị, nông nghiệp theo chức năng được giao; phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện, bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý quy hoạch, giao thông, xây dựng và hạ tầng kỹ thuật; thực hiện chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, bản đồ, dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Chủ trì tham mưu triển khai ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, nông nghiệp tuần hoàn; nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của phường, từng bước đưa sản phẩm tham gia các nền tảng thương mại điện tử theo quy định.

- Chủ trì quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phân công; phối hợp với Phòng

Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan cung cấp số liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo định kỳ.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung đề xuất các giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; trực tiếp quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và các hệ thống thông tin, phần mềm phục vụ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền UBND phường theo phân cấp, hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan liên quan trong công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ về tình hình giải quyết TTHC, dịch vụ công và chuyển đổi số trong lĩnh vực hành chính công.

5. Trung tâm dịch vụ Tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Chủ trì xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường bằng các hình thức phù hợp; chú trọng tuyên truyền các mô hình hiệu quả, gương điển hình, sáng kiến, cách làm hay trong thực tiễn.

- Thực hiện quản lý, khai thác và cập nhật dữ liệu liên quan đến các dịch vụ sự nghiệp công ích do đơn vị phụ trách; phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong công tác tổng hợp số liệu, thống kê, báo cáo định kỳ phục vụ công tác quản lý, điều hành theo quy định.

6. Công an phường

- Chủ trì triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số; quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu về dân cư, an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy, tạm trú, tạm vắng; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống liên quan.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; tăng cường phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi vi phạm trong môi trường không gian mạng.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa – Xã hội trong việc khai thác, xác thực dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; cung cấp số liệu, thông tin phục vụ công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định.

7. Trạm Y tế phường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ công tác phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Tham mưu triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; xây dựng, cập nhật và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; kết nối, liên thông dữ liệu với hệ thống khám chữa bệnh; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các ứng dụng số trong quản lý, theo dõi thông tin sức khỏe cá nhân.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong việc cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu y tế trên địa bàn; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu y tế theo quy định của pháp luật.

8. Các trường học Mầm non, Tiểu học, THCS và THPT

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, tập trung ứng dụng số điểm điện tử, học bạ điện tử, hệ thống quản lý trường học; tăng cường sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử trong quản lý giáo dục; tổ chức các hoạt động giáo dục STEM, kỹ năng số cho học sinh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của phường trong công tác tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số; khuyến khích đội ngũ giáo viên nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, mô hình ứng dụng chuyển đổi số phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học.

9. Đề nghị UBND Tổ Quốc Việt Nam phường, các Hội đoàn thể

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng.

- Tổ chức, duy trì các đội hình tình nguyện viên hỗ trợ đào tạo công dân số; triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên phường phát huy vai trò xung kích trong chuyển đổi số; phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến và sử dụng các nền tảng số theo quy định.

10. Đề nghị các Doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin

- Chủ động đầu tư, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; chuyển đổi phương thức quản trị; triển khai hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và giao dịch trực tuyến theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, người lao động; chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp công nghệ mới hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

- Hợp tác cung cấp hạ tầng, dịch vụ và giải pháp công nghệ (viễn thông, phần mềm, IoT...) phục vụ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của phường;

tham gia phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng số trên địa bàn phường, các chỉ tiêu về phát triển hạ tầng liên quan đến doanh nghiệp viễn thông.

- Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông (VNPT, Viettel...) căn cứ chức năng, lĩnh vực hoạt động, phối hợp với địa phương đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, từng bước triển khai các công nghệ mới theo định hướng của Trung ương, tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường.

11. Ban điều hành các khu phố

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các hoạt động chuyển đổi số; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký định danh điện tử và cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận, khai thác hiệu quả các dịch vụ số của chính quyền.

- Rà soát, đề xuất nhu cầu đầu tư hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại khu phố (wifi công cộng, camera giám sát, hệ thống truyền thanh thông minh...); phối hợp quản lý, vận hành và bảo dưỡng theo quy định.

UBND phường đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; đồng thời chủ động rà soát, cập nhật, đề xuất bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn tại phường, gửi về cơ quan Thường trực (Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” năm 2026 trên địa bàn phường Phước Bình./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTĐU; TT.HĐND phường;
- CT, các PCT. UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dũng

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU – NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số 09 /KH-UBND ngày 15 / 01 / 2026 của UBND phường Phước Bình)

I CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ					
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá
1	Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thứ bậc	Mức Khá	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH
2	Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI)	Thứ bậc	Mức Khá	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH
3	Thực hiện TTHC, DVC và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử				
3.1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	90	Công dân, doanh nghiệp	Trung tâm PVHCC
3.2	Tỉ lệ cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện	%	90	Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC
3.3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	100	Các cơ quan giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC
3.4	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Các cơ quan giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC
3.5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC	%	80	Công dân, doanh nghiệp	Trung tâm PVHCC
3.6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC	%	80	Công dân, doanh nghiệp	Trung tâm PVHCC

3.7	Tỉ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và tỉnh, giữa các cấp chính quyền	%	70	Công dân, doanh nghiệp	Trung tâm PVHCC
3.8	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	Các cơ quan, đơn vị	Trung tâm PVHCC Văn phòng HĐND & UBND
3.9	Tỉ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	90	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND & UBND
3.10	Tỉ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND & UBND
4	Tỷ lệ chi ngân sách hằng năm của phường cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	%	3	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Kinh tế Hạ tầng, Đô thị
5	Quản lý nhà nước hoàn toàn trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXH
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥ 70	Các doanh nghiệp viễn thông	Phòng VHXH
7	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 90	Trạm y tế	Trạm y tế phường
8	Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu	%	100	Văn phòng HĐND & UBND, Công an phường	Công an phường
9	Cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến THPT có tổ chức các môn học giáo dục STEM và kỹ năng số	%	100	Các trường học trên địa bàn	Phòng Văn hóa Xã hội
10	Học sinh phổ thông tiếp cận với STEAM	%	100	Các trường học trên địa bàn	Phòng Văn hóa Xã hội
11	Người dân tiếp cận được thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa	%	≥ 90	Trạm y tế	Trạm y tế phường
12	Tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước	%	25	Phòng VHXH	Phòng Văn hóa Xã hội
13	Ứng dụng các nền tảng số do tỉnh triển khai.	%	100	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa Xã hội

14	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành.	%	100	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa Xã hội
15	Chỉ số CCHC và Chỉ số đánh giá hài lòng của người dân Doanh nghiệp	Thứ bậc	Đạt loại tốt	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa Xã hội
II NHIỆM VỤ CỤ THỂ					
STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Triển khai Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh về phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn phường	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Chương trình/Kế hoạch	Thường xuyên
2	Phấn đấu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Đạt tỷ lệ 25%	Hàng năm
3	Triển khai quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản	Quý I/2026
4	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu Kế hoạch đề ra	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Chương trình/kế hoạch	Quý I/2026

5	Hoàn thành xây dựng, cập nhật điều chỉnh kế hoạch về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch	Quý I/2026
6	Tổ chức triển khai Cuộc thi “Công dân số Phước Bình” trên địa bàn phường nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phát triển kỹ năng số cơ bản cho người dân, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư.	Phòng VHXXH	Đoàn Thanh niên, TTHCC	≥300 người dự thi	Quý II/2026
II	Triển khai thực hiện các chính sách, quy định pháp luật mới và đưa ra các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai				
6	Triển khai có hiệu quả các Luật, nghị định, quy định, chính sách, đề án, dự án của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung, đặc biệt là các quy định để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản triển khai	Thường xuyên
7	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành để kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường.	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND & UBND	Báo cáo, đề xuất	Thường xuyên
8	Triển khai Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các ngành, lĩnh vực liên quan tới người dân; tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
9	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng trên địa bàn tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan	Phòng VHXXH	Trí tuệ nhân tạo được ứng dụng	Thường xuyên

10	Ứng dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Ứng dụng các nền tảng số đảm bảo kết nối, liên thông	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
11	Triển khai các nền tảng số dùng chung đảm bảo hiệu quả, tối ưu nguồn lực. Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ quan; nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Hoàn thành các nền tảng số	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
12	Đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Hoàn thành khai thác	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
13	Kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Hoàn thành kết nối	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
16	Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu xuyên suốt trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Văn phòng HĐND & UBND	Các cơ quan, đơn vị	ATTT được đảm bảo	Thường xuyên
17	Mỗi cơ quan, đơn vị phải đảm bảo bộ dữ liệu của mình “Đúng, đủ, sạch, sống”	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”	Thường xuyên
18	Đầu tư, triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hẹp (Artificial Narrow Intelligence – ANI) phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Trí tuệ nhân tạo hẹp được ứng dụng phục vụ QLNN	Thường xuyên

19	Triển khai chữ ký số cho toàn bộ CBCCVC trong cơ quan nhà nước và đơn vị trực thuộc	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Thường xuyên
20	Triển khai chữ ký số cho người dân ở độ tuổi trưởng thành	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Thường xuyên
21	Triển khai thực hiện để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH, CA phường	Giải pháp được triển khai	Thường xuyên
22	Số hoá dữ, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Các cơ quan, đơn vị	Trung tâm PVHCC	Dữ liệu được tạo lập, số hóa	Thường xuyên
23	Thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC phi địa giới, toàn trình trên địa bàn tỉnh	Trung tâm phục vụ HCC	Các phòng chuyên môn	Báo cáo thực hiện	Năm 2026
24	Thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm...; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh	Trạm Y tế	Công an phường, các đơn vị liên quan	Dữ liệu y tế được liên thông, kết nối	Thực hiện theo kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
25	Tham gia chương trình đào tạo chuyên sâu về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của tỉnh; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về an toàn thông tin mạng; nâng cao năng lực hoạt động của các lực lượng quốc gia về đảm bảo an toàn, an ninh mạng	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
26	Triển khai Đề án chuyển đổi số toàn diện ngành giáo dục và đào tạo, tập trung và phát triển hạ tầng số, số hóa dữ liệu, đào tạo kỹ năng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), tăng cường giáo dục STEM	Các trường học trên địa bàn phường	Phòng VHXXH	Triển khai các nhiệm vụ của Đề án	Theo Đề án của UBND tỉnh năm 2026

27	Ứng dụng hệ thống điều hành giao thông thông minh	Công an phường, Văn phòng HĐND & UBND	Phòng KT, HT & ĐT	Giải pháp được triển khai	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
28	Phối hợp Xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh của công an Phường	Công an phường	Phòng VHXX, VP. HĐND & UBND, TTDVTH	Trung tâm giám sát tại CA phường	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
29	Xây dựng phát triển đô thị thông minh (camera giám sát, loa truyền thanh thông minh, đèn chiếu sáng thông minh, ..)	Phòng KTHTĐT; Công an phường	Các phòng chuyên môn, trung tâm PVHCC	Giải pháp được triển khai	Năm 2026
30	Phối hợp xây dựng dữ liệu quản lý nhà nước về đất đai, quản lý thông tin doanh nghiệp	Phòng KTHTĐT	Phòng VHXX, Trung tâm PVHCC	Giải pháp được triển khai	Năm 2026
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp				
31	Triển khai Chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số	Phòng KT, HT & ĐT, Phòng VHXX	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản triển khai Chương trình	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
32	Phối hợp triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Phòng KT, HT & ĐT, Phòng VHXX	Các cơ quan, đơn vị	Chương trình được ban hành, triển khai	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2026
33	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, sở, ban, ngành, địa phương để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Văn phòng HĐND & UBND	Phòng VHXX	Các bài toán lớn được công bố trên Trang TTĐT phường	Hàng năm

PHỤ LỤC II
DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

Triệu đồng

STT	Nhiệm vụ	Tổng kinh phí
	Tổng nhu cầu kinh phí	8.073
1	Đăng tin trên tạp chí, nhuận bút trang thông tin điện tử	300
2	Trung tâm hội nghị + Trung tâm IOC	613
3	Kinh phí phục vụ hệ thống QLNS, đường truyền hạ tầng truyền thông ngành tài chính	60
4	Chi Quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ	200
5	Kinh phí tổ chức, tham gia hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, công nghệ	500
6	Mua sắm trang thiết bị: các thiết bị cần thiết phục vụ chuyển đổi số triển khai Nghị quyết 57 (máy tính, máy in, máy scan, máy tính bảng, máy hủy giấy...)	500
7	Trang thiết bị phục vụ công tác đề án 06 (Công an phường) Đảm bảo đồng bộ cấu hình, bảo mật, đường truyền phục vụ công tác chuyển đổi số, CSDL theo quy định	100
8	Mua sắm máy tính, máy in, thiết bị mạng cho chi bộ (cơ sở khu phố) chi phí vận hành, bảo dưỡng...(Triển khai lắp đặt trang bị cho 28 khu phố trên địa bàn)	450
9	Tổ công nghệ số cộng đồng các khu phố trên địa bàn phường phát triển công dân số cơ sở - Hỗ trợ kinh phí Tổ công nghệ số cộng đồng (28x3) các khu phố là lực lượng nòng cốt để thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ cho người dân (nếu có)	500
10	Kinh phí đường truyền, trang thiết bị phục vụ công tác truyền thanh, phát thanh, quay phim	800
11	Đầu tư các thiết bị khoa học công nghệ phục vụ chuyển đổi số và giảng dạy các trường TH, THCS	3.000
12	Đầu tư đường truyền internet trường mẫu giáo Sao Mai	50
13	Trung tâm học tập cộng đồng số - phát triển công dân số cơ sở giai đoạn 2026-2030	800
14	Mua sắm máy vi tính, máy in phục vụ công tác soạn thảo văn bản mang Bí mật nhà nước, thiết bị lưu trữ an toàn (USB an toàn)	200